

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỐ 1****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 9****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)****Cho ngữ liệu sau đọc và trả lời câu hỏi:**

"Mỗi người trong chúng ta đều mang theo một ước mơ, một mục đích sống riêng, như những ngọn hải đăng nhỏ bé giữa biển cả cuộc đời. Ước mơ ấy có thể là trở thành một người tốt, một nhà khoa học, một nghệ sĩ hay chỉ đơn giản là một người biết yêu thương. Nhưng con đường dẫn đến những ước mơ không phải lúc nào cũng bằng phẳng. Chúng ta sẽ phải đối mặt với những khó khăn, thử thách, thậm chí là sự thất bại. Điều quan trọng là ta không bao giờ ngừng cố gắng, không bao giờ đánh mất niềm tin vào chính mình và vào cuộc sống. Chính sự kiên trì, lòng dũng cảm và khả năng vượt qua những trở ngại sẽ giúp ta trưởng thành và đạt được mục đích của mình. Dù ước mơ là gì, hãy luôn nhớ rằng, cuộc sống chỉ có ý nghĩa khi chúng ta không ngừng nỗ lực để trở thành phiên bản tốt hơn của chính mình."

(Nguồn: Stru tâm)

**Câu 1 (0.5 điểm):** Văn bản trên thuộc thể loại nào?**Câu 2 (1.0 điểm):** Tìm và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ trong đoạn trích**Câu 3 (1.0 điểm):** Theo em, vì sao đoạn trích so sánh ước mơ của mỗi người với "ngọn hải đăng giữa biển cả cuộc đời"?**Câu 4 (0.5 điểm):** Chỉ ra thông điệp của tác giả về ý nghĩa của cuộc sống được gửi gắm trong đoạn trích.**Câu 5 (1.0 điểm):** Từ đoạn trích, em hãy viết một đoạn văn (5-7 dòng) nêu suy nghĩ của em về ý chí và nghị lực trong hành trình thực hiện ước mơ**PHẦN VIẾT (6.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)** Em hãy viết một đoạn văn nghị luận trình bày ý kiến của mình về ý nghĩa của ý chí và nghị lực trong cuộc sống.

**Câu 2 (4.0 điểm)** Viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở địa phương em.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)****Câu 1.**

Văn bản trên thuộc thể loại nào?

**Phương pháp:**

Dựa vào đặc trưng của thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Văn bản nghị luận

**Câu 2.**

Tìm và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ trong đoạn trích.

**Phương pháp:**

Tìm các biện pháp tu từ thường gặp như so sánh, ẩn dụ, điệp từ, điệp ngữ... và xác định tác dụng

**Lời giải chi tiết:**

- Biện pháp tu từ so sánh: “Mỗi người trong chúng ta đều mang theo một ước mơ, một mục đích sống riêng, như những ngọn hải đăng nhỏ bé giữa biển cả cuộc đời.”

- Tác dụng: So sánh ước mơ của mỗi người với “ngọn hải đăng” nhằm nhấn mạnh vai trò của ước mơ trong việc định hướng, dẫn dắt con người qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

**Câu 3.**

Theo em, vì sao đoạn trích so sánh ước mơ của mỗi người với "ngọn hải đăng giữa biển cả cuộc đời"?

**Phương pháp:**

Phân tích ý nghĩa của “ngọn hải đăng” và sự tương đồng giữa ngọn hải đăng và ước mơ của con người

**Lời giải chi tiết:**

“Ngon hải đăng” là biểu tượng của ánh sáng và sự dẫn lối. Tương tự như ngọn hải đăng soi sáng đường đi trong đêm tối, ước mơ giúp con người có mục tiêu rõ ràng, hướng đi trong cuộc sống. Nó là động lực giúp con người không bỏ cuộc khi gặp khó khăn.

**Câu 4.**

Chỉ ra thông điệp của tác giả về ý nghĩa của cuộc sống được gửi gắm trong đoạn trích.

**Phương pháp:**

Tìm các câu then chốt trong đoạn văn để rút ra thông điệp chính

**Lời giải chi tiết:**

Thông điệp của đoạn trích là: Cuộc sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người không ngừng nỗ lực để đạt được ước mơ và trở thành phiên bản tốt hơn của chính mình.

**Câu 5.**

Từ đoạn trích, em hãy viết một đoạn văn (5-7 dòng) nêu suy nghĩ của em về ý chí và nghị lực trong hành trình thực hiện ước mơ

**Phương pháp:**

Dựa vào nội dung đoạn trích để trình bày suy nghĩ cá nhân về tầm quan trọng của ý chí và nghị lực.

**Lời giải chi tiết:**

Trong hành trình hiện thực hóa ước mơ, ý chí và nghị lực đóng vai trò quan trọng. Ý chí giúp chúng ta kiên định, không dễ dàng từ bỏ trước những khó khăn, thử thách. Nghị lực là sức mạnh nội tại, giúp con người vượt qua những trở ngại để đến gần hơn với ước mơ. Thiếu ý chí và nghị lực, ước mơ dù có lớn lao đến đâu cũng chỉ là giấc mơ không bao giờ thành hiện thực.

**PHẦN VIẾT (7.0 điểm)****Câu 1.**

Em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày ý kiến của mình về ý nghĩa của ý chí và nghị lực trong cuộc sống

**Phương pháp:**

Sử dụng các dẫn chứng và lập luận để trình bày rõ ý nghĩa của ý chí, nghị lực trong cuộc sống. Cấu trúc bài gồm mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.

**Lời giải chi tiết:****1. Mở bài:**

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: ý nghĩa của ý chí và nghị lực trong cuộc sống.

**2. Thân bài:****a. Giải thích vấn đề**

- Ý chí là sự quyết tâm, kiên định để đạt được mục tiêu đã đặt ra.
  - Nghị lực là sức mạnh tinh thần để vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống.
- => Ý chí và nghị lực đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống

**b. Bàn luận vấn đề**

- Ý nghĩa của ý chí và nghị lực trong cuộc sống:
  - + Giúp con người vượt qua nghịch cảnh: Những người có ý chí và nghị lực sẽ không dễ dàng gục ngã trước khó khăn.
  - + Tạo ra sức mạnh để thực hiện ước mơ: Không có ý chí và nghị lực, con người sẽ khó đạt được mục tiêu, mơ ước.
- Dẫn chứng: Trích dẫn những tấm gương nổi tiếng, ví dụ như Nick Vujicic – người không tay, không chân nhưng nhờ nghị lực phi thường, anh đã truyền cảm hứng sống tích cực đến hàng triệu người trên thế giới.
- Phản đề: Một số người sống mà không có ý chí, nghị lực vươn lên, chỉ biết ỷ lại vào người khác...
- Bài học rút ra: Mỗi chúng ta cần trau dồi và rèn luyện ý chí, nghị lực để không ngừng tiến bộ và đạt được thành công trong cuộc sống.

**3. Kết đoạn:**

Khẳng định tầm quan trọng của ý chí và nghị lực; kêu gọi mọi người không ngừng cố gắng, phấn đấu trong mọi hoàn cảnh.

**Câu 2.**

Viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở địa phương em.

**Phương pháp:****1. Mở bài**

Giới thiệu chung về danh lam thắng cảnh mà em muốn thuyết minh.

**2. Thân bài**

- Lịch sử và nguồn gốc
- Đặc điểm nổi bật
- Giá trị và ý nghĩa
- Hoạt động tham quan và trải nghiệm

**3. Kết bài**

- Khẳng định lại vẻ đẹp và giá trị của danh lam thắng cảnh.

**Lời giải chi tiết:****Dàn ý:****1. Mở bài**

- Giới thiệu chung về danh lam thắng cảnh mà em muốn thuyết minh.

Ví dụ: Tên danh lam thắng cảnh, vị trí, và tầm quan trọng đối với địa phương.

**2. Thân bài****a. Lịch sử và nguồn gốc**

- Thời gian hình thành hoặc xây dựng.
- Người sáng lập hoặc gắn liền với sự kiện lịch sử nào.
- Những câu chuyện, truyền thuyết liên quan.

**b. Đặc điểm nổi bật**

- Vị trí và không gian: Nằm ở đâu? Có đặc điểm địa lý nào thu hút (núi non, sông nước,...)
- Kiến trúc hoặc cảnh quan đặc sắc:

- + Mô tả chi tiết về cấu trúc, hình dáng, thiết kế hoặc vẻ đẹp thiên nhiên.
- + Các yếu tố độc đáo như tượng, tháp, đền, cây cối,...
- Ý nghĩa văn hóa, lịch sử, tâm linh: Vai trò của danh lam thắng cảnh đối với người dân địa phương và du khách.

### c. Giá trị và ý nghĩa

- Ý nghĩa về mặt lịch sử.
- Giá trị văn hóa và tâm linh.
- Đóng góp vào phát triển du lịch địa phương.

### d. Hoạt động tham quan và trải nghiệm

- Các hoạt động du khách có thể tham gia: ngắm cảnh, chụp ảnh, tìm hiểu lịch sử.
- Lễ hội hoặc sự kiện thường niên nếu có.

### 3. Kết bài

- Khẳng định lại vẻ đẹp và giá trị của danh lam thắng cảnh.
- Lời kêu gọi bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị của địa điểm này.

### Bài tham khảo:

Khu tâm linh chùa Bái Đính thuộc Quận thể Danh thắng Tràng An, cách thành phố Ninh Bình 15 km, nổi tiếng với nhiều kỷ lục như tượng Phật bằng đồng lớn nhất Đông Nam Á và chuông đồng lớn nhất khu vực. Đây là nơi kết nối tâm linh qua hàng nghìn năm.

Với kiến trúc đồ sộ, những tượng Phật uy nghi và nghệ thuật tinh tế, Bái Đính nằm giữa cảnh quan hùng vĩ, tạo nên không gian thanh tịnh. Tam Quan cao 17 mét là biểu tượng của sự kết hợp giữa thiêng liêng và đời sống hàng ngày, nơi mọi người tìm đến Chân - Thiện - Mỹ.

Bước chân vào Bái Đính, bạn gặp Tam Quan trang nghiêm, sau đó là chuông đồng 36 tấn vang vọng khắp nơi, xua đi mọi phiền muộn. Hành lang 500 vị La Hán dẫn ta đến gần với cõi Phật, trong khi các tượng Quan Thế Âm Bồ Tát, Phật Thích Ca Mâu Ni truyền đạt nét uy nguy và lòng nhân ái.

Khu chùa Bái Đính nằm bên sườn đồi xanh thắm, toát lên vẻ đẹp cổ kính và huyền bí, tạo nên một bức tranh tâm linh tuyệt vời.



Chùa Bái Đính - Hành trình tìm về 'địa linh - nhân kiệt', nơi Quốc sư Nguyễn Minh Không từng thực hiện nghi lễ và tu hành. Dấu chân của ông lan tỏa khắp nơi, là nơi gắn bó với sự đoàn kết giữa tâm linh và cuộc sống hàng ngày.

Nguyễn Minh Không - Thánh y và học giả, sinh ra tại Gia Viễn, Ninh Bình, được coi là người có công lớn trong việc cứu chữa bệnh cho nhà vua Lý Thần Tông. Với bài đồng dao của lũ trẻ, ông trở thành hiện thân của sự tin tưởng và kỳ diệu.

Khi vua Lý Thần Tông bị bệnh nặng, tất cả các danh y đều thất bại trong việc chữa trị. Nguyễn Minh Không, đang tu hành tại chùa Bái Đính, được mời về Kinh đô và thực hiện kỳ công khi nhỏ chiếc đỉnh khó nhất, chứng minh sức mạnh siêu nhiên của mình.

Chùa Bái Đính không chỉ là di tích lịch sử và tâm linh, mà còn là kết nối với câu chuyện huyền bí về Nguyễn Minh Không - một huyền thoại sống mãi trong lòng người dân.

Nguyễn Minh Không thực hiện 'kỳ công' khi chữa bệnh cho vua Lý Thần Tông, làm mọi người kinh ngạc và tôn kính tài năng siêu phàm của ông. Từ đó, ông được phong làm Quốc sư, trở thành nhà cao tăng hàng đầu triều đại Lý.

Là ông tổ nghề đúc đồng, Nguyễn Minh Không đóng góp quan trọng vào sự nghiệp văn hóa Việt Nam. Ông chế tạo 'Tứ đại khí' gồm Tháp Báo Thiên, chuông Quy Điền, tượng Phật Quỳnh Lâm, và vạc Phổ Minh. Câu chuyện về ông trở thành huyền thoại và nguồn cảm hứng lớn cho người Việt.

Bái Đính, nơi gắn bó với linh khí núi sông và tâm linh dân tộc, trở thành viên ngọc sáng lấp lánh trong lòng Việt Nam. Phong cảnh kỳ vĩ và những câu chuyện huyền bí về Nguyễn Minh Không kết hợp tạo nên một bức tranh tâm linh và văn hóa độc đáo.

Với sự huyền bí và tâm linh đặc sắc, Bái Đính không chỉ là di tích lịch sử mà còn là biểu tượng của lòng tin và truyền thống văn hóa sâu sắc của dân tộc Việt Nam, được xây dựng và duy trì qua hàng ngàn năm.